



복장보호구 안전수칙

Safety Rules for Working Uniform and PPE

▼ TẮC AN TOÀN KHI SỬ DỤNG DỤNG CỤ BẢO HỘ

▼ ยึดปกป้องของการใช้ชุดฟอร์ม

한국어



- 1 연삭작업, 용접작업, 유독물질 취급작업 등에는 눈을 해칠 위험성이 있으므로 적절한 보안경을 착용해야 한다.
- 2 건설업, 광업 등 물체의 낙하 또는 비래의 위험이 있는 작업에는 안전모를 착용해야 한다.
- 3 고소작업자는 안전대 및 안전모를 착용해야 한다.
- 4 중량물을 취급하는 자는 안전화를 착용해야 한다.
- 5 유독물질이나 분진이 발생하는 작업에는 방독마스크나 방진마스크를 착용해야 한다.
- 6 뜨거운 물질, 화합물이나 철판, 주조물을 취급하는 근로자는 안전장갑을 착용해야 한다.
- 7 소음이 많이 발생하는 곳에서는 귀마개를 착용해야 한다.
- 8 바지는 발목 이상 올려야 하며 찢어진 바지를 입지 말아야 한다.

English



- 1 When you are involved in such works as grinding, welding, hazardous chemical handling, etc, you must wear safety glasses adequate for the job to protect your eyes.
- 2 When you are involved in any work where there is a potential hazard of falling down or flying of any object such as construction or mining work, you must wear a hard hat.
- 3 When you are involved in any work at height, you must wear safety harness.
- 4 When you are involved in any work handling heavy object, you must wear safety shoes.
- 5 When you work in a place where toxic vapor or dust can be generated, you must wear a gas mask or dust protection mask.
- 6 Workers who handle heated object, chemicals, steel plate or casting material must wear safety gloves adequate for the job.
- 7 When you work in a place where excessive noise can be generated, you must wear ear protection device adequate for the job.
- 8 Your work-trousers shall not be longer than below your ankle with no torn-down part.

5 Minute Safety Meeting

for the foreign workers

ภาษาไทย



- 1 Khi làm việc tiếp xúc với chất độc hại, hàn hoặc mài rất dễ gây tổn thương cho mắt, do đó phải đeo kính bảo vệ mắt
- 2 Những vật thể như nguyên vật liệu xây dựng, khai mỏ rất dễ rơi xuống gây nguy hiểm vì vậy phải đội mũ bảo hiểm theo quy định
- 3 Phải dùng dây đai an toàn khi làm việc ở trên cao
- 4 Những người làm việc nặng phải đi giày bảo hộ.
- 5 Khi làm việc trong môi trường có bụi bẩn hoặc có chất độc hại phải đeo khẩu trang ngăn khí độc
- 6 Công nhân làm việc tiếp xúc với vật chất nóng, hợp chất vô cơ, bản thép, chất nung phải đeo găng tay bảo hộ.
- 7 Phải dùng nút bịt lỗ tai ở những nơi nhiều tiếng ồn.
- 8 Phải mặc quần dài đến mắt cá chân và không được mặc quần bị rách.

Tiếng Việt



- 1 การทำงานเครื่องบด, การทำการเชื่อมโลหะ, งานอันตรายต่างๆ มีอันตรายต่อดวงตา จึงควรใช้แว่นนิรภัย
- 2 การก่อสร้าง, การทำเหมืองต่างๆ มีความเสี่ยงสูง จึงควรใช้หมวกนิรภัยเสมอ
- 3 ผู้ที่ปฏิบัติงานในที่สูงควรใช้ชุดนิรภัย
- 4 ผู้ที่ทำงานเกี่ยวกับของหนัก ควรใส่รองเท้านิรภัย
- 5 ในสถานที่ปฏิบัติงานที่มีการเสี่ยงอันตรายหรือมีฝุ่น ควรใช้หน้ากากฟอกอากาศหรือหน้ากากกัน สารพิษ
- 6 วัตถุที่ร้อนหรือ วัตถุที่เป็นอันตรายแก่ผิวหนัง ควรใช้ถุงมือนิรภัยเสมอ
- 7 สถานที่ทำงานที่มีเสียงดัง ควรใช้ที่อุดหูนิรภัย
- 8 ควรใส่กางเกงที่คลุมปิดถึงตาตุ่ม ห้ามใส่กางเกงขาดอาจเป็นอันตรายได้